

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 02/2022/QĐST-VDS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bình Long, ngày 05 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc tuyên bố một người là đã chết**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Yên

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Minh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 120/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2021 về việc “Yêu cầu tuyên bố một là đã chết” theo quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 03/QĐST-VDS ngày 22 tháng 3 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Trần Văn T, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 3 khu phố XC 1, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

- Người bị yêu cầu: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977

Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Tổ 3 ấp XC 1, xã TB, huyện BL, tỉnh Bình Phước (nay là tổ 3 khu phố XC 1, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và tại phiên họp sơ thẩm, người yêu cầu giải quyết việc dân sự anh Trần Văn T trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị H tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1995 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TB, huyện BL, tỉnh Sông Bé vào ngày 12 tháng 10 năm 1995. Quá trình chung sống, vợ chồng có một con chung tên Trần Đức Nh, sinh ngày 13 tháng 8 năm 1997.

Sau khi kết hôn vợ chồng anh sinh sống tại địa chỉ tổ 3, ấp XC 1, xã TB, huyện BL, tỉnh Sông Bé (nay là khu phố XC 1, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước). Đến khoảng tháng 2 năm 1998 chị Nguyễn Thị H bỏ nhà đi, khi đi chị Nguyễn Thị H không báo cho anh là đi đâu và làm gì. Đến ngày 17 tháng 5 năm 2014 chị Nguyễn Thị H chuyển hộ khẩu về xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Từ đó cho tới nay chị Nguyễn Thị H không liên lạc với anh, anh không có tin tức gì của chị Nguyễn Thị H. Chị Nguyễn Thị H đã đưa con tên Trần Đức Nh đi cùng, nhưng khi chuyển hộ khẩu chị Nguyễn Thị H chỉ chuyển hộ khẩu của chị Nguyễn Thị H mà không chuyển hộ khẩu tên Trần Đức Nh.

Anh đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm, trực tiếp về quê của chị Nguyễn Thị H tại xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình để tìm kiếm. Ngày 22 tháng 4 năm 2021 Công an xã Quảng Tùng xác nhận: Từ tháng 5 năm 2014 cho đến nay không có công dân nào tên Nguyễn Thị H được nhập khẩu đến từ địa chỉ XC 1, xã TB, huyện BL, tỉnh Bình Phước. Nay anh yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị H là đã chết để anh kết hôn với người khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã BL thụ lý, giải quyết việc dân sự theo đơn yêu cầu của anh Trần Văn T đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Thẩm phán, Thư ký phiên họp tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của anh Trần Văn T về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977 là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã BL nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh Trần Văn T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977 là đã chết. Địa chỉ cư trú cuối cùng: Tổ 3 ấp XC 1, xã TB, huyện BL, tỉnh Bình Phước (nay là tổ 3 khu phố XC 1, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước). Địa chỉ cư trú cuối cùng của chị Nguyễn Thị H tại huyện BL (nay là thị xã BL) nên đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã BL, tỉnh Bình Phước theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của anh Trần Văn T về việc yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị H là đã chết: Anh Trần Văn T trình bày: Chị Nguyễn Thị H bỏ nhà đi từ khoảng tháng 02 năm 1998 cho đến nay, mặc dù gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng đến nay vẫn không có tin tức xác định chị Nguyễn Thị H ở đâu, còn sống hay không. Sau khi thụ lý việc dân sự theo yêu cầu của anh Trần Văn T, Tòa án đã ra thông báo tìm kiếm

người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với chị Nguyễn Thị H được đăng tin trên báo Công lý trong ba số liên tiếp 85, 86, 87 vào các ngày 22/10/2021, 27/10/2021, 29/10/2021 và nhấn tin qua Đài Tiếng nói Việt Nam vào thời gian 17 giờ 50 - 18 giờ các ngày 27-29/10/2021 và Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước theo quy định tại Điều 392 Bộ luật tố tụng dân sự. Hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức của chị Nguyễn Thị H.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại khu phố XC 1, phường HC có kết quả “Vào năm 1995-1998, chị Nguyễn Thị H sinh sống cùng với anh Trần Văn T tại tổ 3, ấp XC 1, xã TB, huyện BL, tỉnh Sông Bé (nay là khu phố XC 1, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước). Vào khoảng tháng 02 năm 1998, chị Nguyễn Thị H bỏ nhà đi biệt tích cho đến nay không về”. Tòa án tiếp tục xác minh tại Ủy ban nhân dân phường HC, thị xã BL được cung cấp thông tin “Từ khi Tòa án thụ lý việc dân sự (ngày 04 tháng 10 năm 2020) cho đến nay không có ai tên Nguyễn Thị H về Ủy ban nhân dân phường HC, thị xã BL để khai báo”.

Từ những căn cứ trên có cơ sở xác định chị Nguyễn Thị H đã biệt tích khỏi nơi cư trú từ tháng 02 năm 1998 đến nay không có tin tức xác thực còn sống hay đã chết. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự, chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị H là đã chết.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Anh Trần Văn T phải chịu 300.000 đồng lệ phí Tòa án giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 392, Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn T. Tuyên bố chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977. Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Tổ 3 ấp XC 1, xã TB, huyện BL, tỉnh Bình Phước (nay là tổ 3 khu phố XC 1, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước) là đã chết.

Thời điểm xác định chị Nguyễn Thị H là đã chết tính từ ngày 05 tháng 4 năm 2022.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị H là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân gia đình, quan hệ tài sản và các quan hệ nhân thân khác của chị Nguyễn Thị H được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của chị Nguyễn Thị H được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Trần Văn T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0001889, quyển số 0038 ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

3. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã BL;
- Chi cục THADS thị xã BL;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Yến